

Bản án số: 05/2024/HS-PT
Ngày 22 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Doanh

Các Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy và ông Đặng Đình Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Nông Phúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2024/TLPT-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Mã Văn T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Bị cáo bị kháng nghị:

- Mã Văn T (Tên gọi khác: không); sinh ngày: 12 tháng 11 năm 2005 tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mã Văn L (đã chết) và bà La Thị U; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Cố ý gây thương tích"; hiện được tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/10/2023, Tổ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm giao thông đường bộ của Công an huyện Ngân Sơn làm nhiệm vụ dừng kiểm soát đối với người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo kế hoạch của Công an huyện Ngân Sơn dừng tại km 312+800 đường Quốc lộ 279 thuộc địa phận tổ dân phố Nà Kềng, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thời gian từ 17 giờ 15 phút đến 19 giờ 00 phút gồm có 3 người: Thiếu tá Lý Văn K, Phó Đội trưởng Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Ngân Sơn - Tổ trưởng, chỉ huy điều hành hoạt động của tổ, dừng phương tiện kiểm tra; Thượng úy Ngô Văn V, cán bộ Công an huyện - Tổ viên, dừng phương tiện kiểm tra; Thượng sỹ Hoàng Ngọc L, cán bộ Công an huyện - Tổ viên, hỗ trợ ghi chép sổ nhật ký, mặc trang phục của lực lượng cảnh sát giao thông theo đúng quy định. Tổ công tác đặt một hàng 05 chóp nón cọc tiêu phản quang sát đường nhựa báo hiệu khu vực làm nhiệm vụ, bật đèn nháy tín hiệu trên nóc xe ô tô cảnh sát giao thông biển số đăng ký 97A - 004.92, tại khu vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông lê đường bên trái hướng Nà Phặc đi Ba Bể. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc thực hiện nhiệm vụ tại địa điểm trên, tổ công tác phát hiện xe mô tô Honda Wave biển số đăng ký 97H1- 000.38 do Mã Văn T, sinh ngày 12/11/2005, trú tại tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn điều khiển một mình di chuyển theo hướng Nà Phặc đi Ba Bể, không đội mũ bảo hiểm, xe không có gương chiếu hậu, di chuyển với tốc độ nhanh. Lúc này chị L đang ngồi tại bàn làm việc ở lê đường phía đầu xe ô tô, anh V và anh K đứng tại phần đường bên trái hướng Nà Phặc đi Ba Bể, thấy xe của T đi đến, V đứng thổi còi, tay cầm gậy chỉ huy giao thông hướng về phía T ra hiệu lệnh yêu cầu T dừng xe di chuyển vào lê đường bên trái để kiểm tra, nhưng T không chấp hành mà vẫn tăng ga điều khiển xe di chuyển nhanh, lạng lách về phía các đồng chí công an đang đứng ở phía trước để bỏ chạy. Khi đó, K đứng phía sau V hướng chéo về phía tim đường tiếp tục thổi còi, tay trái cầm đèn pin, tay phải cầm gậy chỉ huy giao thông hướng về phía T ra hiệu lệnh dừng xe nhưng T không chấp hành mà điều khiển xe đi ở khu vực giữa đường lấn sang phần đường bên trái, lách qua người V thì V lùi lại phía sau hướng ra lê đường để tránh xe T, khi đó K đứng sau nhìn thấy T vượt xe qua người V với tốc độ nhanh, nên tay phải đang cầm gậy chỉ huy giao thông hạ xuống, tay trái cầm đèn pin thu về phía người, đồng thời lùi người lại phía sau hướng ra lê đường để tránh nhưng không kịp, tay trái của T đang điều khiển xe va chạm vào tay trái của K làm người K đổ ngã nghiêng ra đường theo hướng Ba Bể, hai tay chống xuống mặt đường (tay phải cầm gậy chỉ huy giao thông chống xuống đường), xe T điều khiển loạng choạng đổ xuống phần đường bên phải theo chiều đi rồi trượt trên mặt đường, người T văng ra khỏi xe còn xe mô tô lao xuống mương thoát nước bê tông bên phải thì dừng lại, chiếc đèn pin Khánh cầm trên tay văng theo xe mô tô của T. Sau khi va chạm, K bị thương ở tay trái, T bị xây sát ở tay chân, K và T được đưa đến trung

tâm y tế huyện Ngân Sơn để khám và chữa trị.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Mã Văn T ngày 22/10/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn thể hiện: Vai bên phải, mạn sườn phải xuống vùng hông phải, phần lưng ngay phía trên mông, mu bàn tay phải đầu gối trái, ngón bàn chân trái, mắt cá chân có nhiều vết xước da đã khô.

Bệnh án ngoại khoa số vào viện 2315 của Trung tâm y tế huyện Ngân Sơn thể hiện: Lý Văn K vào viện hồi 19 giờ 48 phút ngày 21/10/2023, ra viện hồi 08 giờ 00 phút ngày 24 tháng 10 năm 2023, bệnh chính gãy xương đốt 3 ngón II, III tay trái, bệnh kèm theo chấn thương bàn tay trái; phiếu chụp X-Quang ngày 21/10/2023 hình ảnh gãy đốt 3 ngón II, III tay trái, có mảnh xương vỡ đốt 3 ngón III tay trái.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 180/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 27/10/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Gãy đốt III ngón 2 tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%;
- Gãy đốt III ngón 3 tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0,99%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lý Văn K tại thời điểm giám định là 1,99%, làm tròn số là 2%. Cơ chế hình thành thương tích: tác động trực tiếp với vật tày cứng diện phẳng gây nên.

Ngày 30/10/2023, Công an huyện Ngân Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mã Văn T, phạt tiền 825.000 đồng về các hành vi ngày 21/10/2023 điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, không có gương chiếu hậu bên trái người điều khiển, chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cm³ trở lên, ngày 09/11/2023, T nộp phạt xong.

Tại cơ quan điều tra, Mã Văn T khai nhận toàn bộ hành vi của mình, giữa T và K không quen biết mâu thuẫn gì trước đó, ngày 21/10/2023, T đang điều khiển xe mô tô đi trên đường hướng Nà Phặc đi Ba Bể, không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, xe không có gương chiếu hậu, khi thấy cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe kiểm tra, T sợ bị xử phạt vi phạm hành chính nên T không chấp hành hiệu lệnh dừng xe mà tăng ga bỏ chạy để không bị xử phạt thì va chạm với K, làm K ngã bị thương tích.

Ngày 27/10/2023, Lý Văn K có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Căn cứ điểm k khoản 1 Điều 134, Điều 38, Điều 47, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 91, Điều 101, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Mã Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Mã Văn T 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Ngày 28/02/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSTBK nội dung: Kháng nghị một phần (phần hình phạt) của bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm để sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mã Văn T; Giảm mức hình phạt tù đối với bị cáo Mã Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định kháng nghị phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn: Áp dụng điểm k khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 07 (bảy) đến 08 (tám) tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Mã Văn T nhất trí với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng nghị nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 21/10/2023, tại Km 312 + 800 đường Quốc lộ 279 thuộc địa phận tổ dân phố Nà Kèng, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh

Bắc Kạn, anh Lý Văn K, anh Ngô Văn V và chị Hoàng Ngọc L là cán bộ Công an huyện Ngân Sơn đang tiến hành làm nhiệm vụ dừng kiểm soát đối với người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo kế hoạch của Trưởng Công an huyện Ngân Sơn thì phát hiện xe mô tô Honda Wave biển số đăng ký 97H1-000.38 do Mã Văn T điều khiển, không đội mũ bảo hiểm, xe không có gương chiếu hậu, di chuyển với tốc độ nhanh trên đường theo hướng Nà Phặc đi Ba Bề. Anh Lý Văn K và Ngô Văn V đã ra hiệu lệnh yêu cầu T dừng xe, di chuyển vào lề đường bên trái để kiểm tra nhưng T không chấp hành, chạy xe với tốc độ nhanh về phía các đồng chí công an đang đứng phía trước để bỏ chạy thì va chạm với anh K làm K đổ nghiêng ra đường gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (hai phần trăm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn K dưới 11% nhưng Mã Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết phạm tội đối với người đang thi hành công vụ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mã Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn:

[3.1] Đối với kháng nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Ngày 16/8/2022, Mã Văn T thực hiện hành vi cố ý gây thương tích khi chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi 9 tháng 04 ngày). Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn xử phạt bị cáo T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đây là tội nghiêm trọng.

Tính đến ngày 21/10/2023 (ngày bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho anh K), bị cáo T chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo theo Bản án số 25/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn.

Điều 107 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có nội dung:

“1. Người dưới 18 tuổi bị kết án được coi là không có án tích, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a)...

b) Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng hoặc tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý.

...

2. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc phạm tội đặc biệt nghiêm trọng đương nhiên được xóa án

tích nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo hoặc từ khi hết thời hiệu thi hành bản án, người đó không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây:

...”

Như vậy, lần phạm tội này không được coi là có án tích. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” cho lần thực hiện hành vi cố ý gây thương tích ngày 21/10/2023.

Việc bản án hình sự sơ thẩm số 06/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là gây bất lợi cho bị cáo Mã Văn T trong việc quyết định hình phạt, đồng thời ảnh hưởng đến hậu quả pháp lý nếu bị cáo tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích đối với bản án này. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy kháng nghị về việc không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mã Văn T của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3.2] Đối với kháng nghị giảm mức hình phạt đối với bị cáo.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết: Bị thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông nội là Mã Văn Đ (tên gọi khác Mã Hữu Đ) được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và tặng Huy hiệu 50 năm tuổi đảng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời xác định tình tiết “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo tuyên phạt bị cáo T 09 (chín) tháng tù.

Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, là người chưa thành niên nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, trong quá trình giải quyết vụ án từ cấp sơ thẩm luôn thành khẩn khai báo, bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng. Do vậy cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giảm hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật cũng như chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

[4] Về án phí: Vụ án do Viện kiểm sát kháng nghị nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKSTBK ngày 28/02/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn về phần hình phạt.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mã Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm k khoản 1 Điều 134, Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 91, Điều 101, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Mã Văn T 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, buộc bị cáo Mã Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mã Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- TAND huyện Ngân Sơn;
- Công an huyện Ngân Sơn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- CCTHADS huyện Ngân Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Thế Doanh

